

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **176**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **05** tháng **02** năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2021 của Cục Trợ giúp pháp lý

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1355/QĐ-TTg ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-BTP ngày 18 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1767/QĐ-BTP ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01 tháng 01 năm 2021 của Bộ Tư pháp tổng kết công tác tư pháp năm 2020 và phương hướng, nhiệm kỳ 2016 - 2020; định hướng nhiệm kỳ 2021 - 2025 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2021;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2021 của Cục Trợ giúp pháp lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, TGPL.



Mai Lương Khôi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2021 của Cục Trợ giúp pháp lý

(*Phê duyệt kèm theo Quyết định số 176.../QĐ-BTP ngày 5 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm của công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) trong năm 2021.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong việc tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về công tác TGPL.

- Là cơ sở cho việc chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đánh giá kết quả công tác của các đơn vị thuộc Cục, phục vụ cho việc đánh giá, xếp loại và công tác thi đua, khen thưởng của Cục.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải bám sát các phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp năm 2021; Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch chi tiết đối với các nhiệm vụ theo hướng xác định rõ nội dung, thời gian, phạm vi, tiến độ thực hiện; bảo đảm tính khả thi, đáp ứng các mục tiêu đề ra trên tinh thần sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn kinh phí được giao; hoàn thành 100% các nhiệm vụ có thời hạn trong năm 2021 đã đề ra trong Kế hoạch.

- Phát huy tinh thần kỷ luật, kỷ cương, chủ động, sáng tạo của đội ngũ

công chức, viên chức và người lao động; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, linh hoạt giữa Cục và các cơ quan, đơn vị có liên quan; giữa các đơn vị thuộc Cục và công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Phối hợp xây dựng và triển khai hiệu quả chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn tới.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với Luật TGPL năm 2017: tập trung vào thực hiện vụ việc TGPL, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng, nâng cao chất lượng dịch vụ TGPL và năng lực cho đội ngũ người thực hiện TGPL; tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên thông về TGPL.

- Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về TGPL; tăng cường kiểm tra công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tại các địa phương để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác TGPL, chú ý công tác phối hợp về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức có liên quan trong việc nâng cao hiệu quả công tác TGPL trong toàn quốc, nhất là công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Xây dựng văn bản về trợ giúp pháp lý

- Thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Đề án công tác đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2021 - 2025.

- Xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp thay thế Thông tư liên tịch số 08/2016/TTLT-BTP-BNV của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ ngày 23/6/2016 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Lao động - Thương binh và

Xã hội, Ủy ban dân tộc nghiên cứu xây dựng chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn giai đoạn tới theo phân công của cấp có thẩm quyền.

- Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành chỉ tiêu vụ việc tham gia tổ tụng của Trợ giúp viên pháp lý năm 2022.

- Xây dựng và trình ban hành Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hoạt động TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2022 theo phân công của cấp có thẩm quyền.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2022.

- Xây dựng Kế hoạch công tác năm 2022 của Cục Trợ giúp pháp lý.

2.2. Công tác quản lý trợ giúp pháp lý

- Hướng dẫn, theo dõi việc triển khai Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành ở 63 địa phương trong toàn quốc; việc thực hiện các Bộ luật và Luật có liên quan đến hoạt động TGPL; hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện pháp luật về TGPL của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; hướng dẫn việc thực hiện TGPL theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên...

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới công tác TGPL theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1543/QĐ-BTP ngày 24/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp pháp lý người khuyết tật giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2000 của Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Quyết định số 1472/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14; Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép TGPL trong các Chương trình an sinh xã hội và các Chương trình bảo đảm công bằng xã hội khác; hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại

các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn tới và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp, điển hình của Thủ tướng Chính phủ sau khi văn bản cấp trên được ban hành; hướng dẫn hoạt động TGPL cho các đối tượng đặc thù.

- Hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Liên đoàn luật sư Việt Nam về hoạt động TGPL của luật sư; phối hợp tìm ra các giải pháp thu hút luật sư tham gia các hoạt động TGPL.

- Kiểm tra tình hình thực hiện: (1) Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; (2) Tổ chức và hoạt động TGPL tại các địa phương; (3) Đề án đổi mới công tác TGPL; (4) Chất lượng vụ việc TGPL, (5) Vụ việc TGPL trong tố tụng thành công ... (6) Chính sách TGPL cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính; (7) TGPL cho trẻ em; (8) Tham gia TGPL của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị- xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp...

- Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác TGPL địa phương.

- Tổ chức kiểm tra kết quả tập sự TGPL theo quy định; hướng dẫn tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý theo quy định.

2.3. Công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2021.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch triển khai Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 quy định về phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng ban hành kèm theo Quyết định số 3149/QĐ-HĐPH ngày 28/12/2018 của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng ở Trung ương.

- Nghiên cứu xây dựng quy định về vụ việc TGPL thành công trong tố tụng.

- Hướng dẫn, giải đáp, kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện công tác phối hợp về TGPL trong hoạt động tố tụng.

- Tổ chức ký ban hành và triển khai thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án.

- Nghiên cứu xây dựng dự thảo văn bản phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an hướng dẫn người thực hiện TGPL trực trong tổ tụng hình sự.

2.4. Công tác thông tin, truyền thông về trợ giúp pháp lý

- Quản lý, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử TGPL Việt Nam (phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh).

- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tổ chức và hoạt động TGPL: hướng dẫn, theo dõi địa phương thực hiện Phần mềm Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; vận hành hiệu quả, hoàn thiện, nâng cấp Phần mềm Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL đáp ứng yêu cầu của công tác TGPL...

- Thực hiện truyền thông về công tác TGPL trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo hình, báo viết, báo nói, báo mạng); xây dựng các tài liệu, cẩm nang, tờ gấp về TGPL để cấp phát cho các địa phương trong toàn quốc.

- Theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin về TGPL theo quy định.

- Cập nhật, đăng tải danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL trên toàn quốc theo quy định của Luật TGPL.

2.5. Công tác hợp tác quốc tế

- Thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2021 của Bộ Tư pháp, chú trọng nâng cao hiệu quả, tính thiết thực, hữu ích hoạt động hợp tác trong lĩnh vực TGPL.

- Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế thực hiện thủ tục trình, phê duyệt dự án Tăng cường TGPL cho người nghèo và đối tượng yếu thế và triển khai thực hiện dự án sau khi được phê duyệt do World Bank tài trợ.

- Triển khai thực hiện các hoạt động trong khuôn khổ dự án EU JULE, UNICEF.

- Mở rộng, thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế với các quốc gia, tổ chức quốc tế và thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế liên quan đến TGPL.

2.6. Công tác tổ chức, cán bộ; thi đua khen thưởng

2.6.1. Công tác tổ chức, cán bộ

- Sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị thuộc Cục theo Đề án vị trí việc làm đã được Bộ trưởng phê duyệt; thực hiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo; đề xuất, thực hiện kiện toàn lãnh đạo quản lý theo quy định...

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021 của Bộ Tư pháp.

- Triển khai thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức theo quy định của Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Thực hiện chế độ chính sách; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức theo đúng quy định và yêu cầu của đơn vị; thực hiện các công việc khác liên quan đến công tác tổ chức cán bộ.

2.6.2. Công tác thi đua, khen thưởng

- Phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua của Cục và của Bộ.

- Phát động thi đua triển khai thực hiện Luật TGPL và Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2021 - 2025.

- Theo dõi, đánh giá, khen thưởng hoặc xét đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác TGPL, đặc biệt nghiên cứu cơ chế, chính sách để vinh danh những Trợ giúp viên pháp lý tiêu biểu.

- Xây dựng tiêu chí và tổ chức chấm điểm thi đua đối với các Sở Tư pháp về công tác TGPL năm 2021.

2.7. Công tác khác

2.7.1. Công tác rà soát, góp ý, thẩm định, hệ thống hóa, theo dõi thi hành văn bản QPPL về TGPL: Rà soát thường xuyên các văn bản pháp luật về TGPL theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.7.2. Công tác nghiên cứu, hội nghị, hội thảo, tập huấn:

- Nghiên cứu xây dựng văn bản quy định, công nhận ngày truyền thống, hưởng ứng TGPL Việt Nam.

- Thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật TGPL và công tác quản lý nhà nước về TGPL; biên soạn tài liệu tập huấn các văn bản pháp luật về TGPL sửa đổi và các Bộ luật, luật

tổ tụng để cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng cấp tỉnh, cấp huyện, cơ sở giam giữ và trại giam; xây dựng tài liệu và tổ chức các Hội nghị, Hội thảo về các văn bản hướng dẫn thi hành Luật TGPL; xây dựng tài liệu và tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ TGPL; tập huấn kỹ năng TGPL trong các lĩnh vực tố tụng hình sự, dân sự, hành chính; tập huấn kỹ năng TGPL cho các đối tượng đặc thù (trẻ em, người khuyết tật, nạn nhân bạo lực gia đình, nạn nhân bị mua bán, người bị nhiễm HIV...).

2.7.3. Theo dõi, triển khai các hoạt động theo Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2021 và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2021.

2.7.4. *Công tác tài chính - kế toán và quản lý công sản*: Lập dự toán chi tiết tài chính phục vụ nhiệm vụ năm 2021 sau khi được Bộ trưởng giao; thực hiện việc thu, chi, thanh quyết toán kinh phí cấp cho Cục TGPL năm 2021 theo đúng quy định; kiểm tra việc thực hiện ngân sách nhà nước; rà soát, kiểm kê tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, thanh lý đối với các tài sản hết hạn sử dụng; mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc theo dự toán được giao và quy định của pháp luật.

2.7.5. *Công tác văn phòng*: Thực hiện công tác hành chính - tổng hợp, văn thư - lưu trữ, báo cáo, thống kê; tổ chức hội nghị tổng kết công tác TGPL năm 2021 và triển khai xây dựng Kế hoạch công tác năm 2022; công tác cải cách thủ tục hành chính (triển khai ứng dụng chữ ký số, ứng dụng Phần mềm Hệ thống văn bản và điều hành của Bộ, triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 247/QĐ-BTP ngày 02/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); các quy trình ISO; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm

2.7.6. *Công tác xây dựng trụ sở Cục*: Thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư và khởi công xây dựng Dự án trụ sở Cục như: đo đạc, khảo sát hiện trạng; lập cam kết tác động môi trường; tổ chức lập và phê duyệt kinh phí chuẩn bị đầu tư; lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư; lập báo cáo Nghiên cứu khả thi; tổ chức trình thẩm định Thiết kế cơ sở và thẩm định báo cáo Nghiên cứu khả thi; Phê duyệt báo cáo Nghiên cứu khả thi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch công tác được phê duyệt, Cục trưởng Cục TGPL chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; phân công nhiệm vụ giữa các đồng chí

Lãnh đạo Cục, giữa các đơn vị thuộc Cục; chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về TGPL bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đề ra.

2. Các đơn vị thuộc Bộ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục TGPL thực hiện Kế hoạch này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, Lãnh đạo Cục TGPL kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ cho ý kiến chỉ đạo.

(Kèm theo Phụ lục chi tiết nội dung Kế hoạch công tác năm 2021 của Cục TGPL)./.